TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 12 – HẢI PHÒNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 11/2025/HS-ST	
Ngày: 01-8-2025	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Đào.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

Ông Hoàng Hồng Hà.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Hồng Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 12 – Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hải Phòng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

NGUYỄN MẠNH T, sinh ngày 20/4/1989; CCCD số 030089024132. ĐKHKTT và cư trú: Thôn CX xã CB, huyện BG, tỉnh HD (nay là thôn CX, xã BG, thành phố HP); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Hữu L, sinh năm 1985 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989 (vợ anh L). Địa chỉ: Tổ dân phố PC, phường MĐ, thị xã MH, tỉnh HY (nay là Tổ dân phố PC, phường TH, tỉnh HY); có đơn xin vắng mặt.

+ Cháu Lê Nguyễn Trà M, sinh ngày 22/7/2011 (con anh L). Địa chỉ: Tổ dân phố PC, phường MĐ, thị xã MH, tỉnh HY (nay là Tổ dân phố PC, phường TH, tỉnh HY). *Người đại diện theo pháp luật:* Chị Nguyễn Thị N sinh năm 1989

(vợ anh L). Địa chỉ: Tổ dân phố PC, phường MĐ, thị xã MH, tỉnh HY (nay là Tổ dân phố PC, phường TH, tỉnh HY. Chị N có đơn xin vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963 (mẹ anh L). Địa chỉ: Thôn AC, xã CH, huyện HH, tỉnh TB (nay là Thôn An Cầu, xã Ngự Thiên, tỉnh Hưng Yên). *Người đại diện theo ủy quyền:* Chị Nguyễn Thị N; Chị N có đơn xin vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan***:

+ Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn PĐ, xã HK, huyện BG, tỉnh HD (nay là thôn Phú Đa, xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng); có đơn xin vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ dân phố PC, phường MĐ, thị xã MH, tỉnh HY (nay là Tổ dân phố PC, phường TH, tỉnh HY); có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh T có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 220124006227 do Sở Giao thông vận tải Quảng Ninh cấp ngày 18/12/2024, có giá trị đến ngày 18/12/2029. Ngày 03/5/2025, T được anh Nguyễn Đức N thuê lái xe ô tô tải BKS 34C - 402.93 để chở vật liệu xây dựng. Chiều ngày 11/5/2025, T điều khiển xe ô tô BKS 34C- 402.93 đi cùng anh N ngồi ghế phụ đến thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương (nay là phường Việt Hòa, thành phố Hải Phòng) để chở thuê vật liệu xây dựng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi hoàn thành công việc, T điều khiển xe ô tô theo hướng Kẻ Sặt - Thái Minh cùng anh N về cây xăng thôn Sồi Cầu, xã Thái Minh, huyện Bình Giang (nay là thôn Cầu Sồi, xã Đường An, thành phố Hải Phòng) để gửi xe. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến Km 5 + 300 Tỉnh lộ 392 thuộc địa phận thôn Mỹ Trạch, Thường điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái (phần đường của xe ngược chiều) để vượt xe đang đi phía trước thì phần đầu xe bên trái Thường điều khiển va chạm với phần đầu xe mô tô BKS 89F1 - 237.81 do anh Lê Hữu L điều khiển đi hướng ngược chiều, làm anh L ngã ra đường, bị thương tích và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại Phiếu đo nồng độ cồn và Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 11/5/2025 do Công an tỉnh Hải Dương tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Mạnh T thể hiện: Nồng độ cồn đo được trong hơi thở của Thường là 0,000mg/lít khí thở; âm tính với chất ma túy.

Kết luận giám định tử thi số 291/KLGĐTT-KTHS ngày 19/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương: Các kết quả chính: Kết mạc hai mắt sung huyết, rải rác các chấm xuất huyết; Sây sát da rải rác vùng giữa ngực, tương ứng vị trí khe liên sườn IV, V diện: 15x4cm, dưới vết này 5cm có đám sây sát dưới da diện 17x3cm; gãy xương ức ngang vị trí khe liên sườn IV, V; gãy xương sườn từ số 11 đến số VI bên phải; tụ máu, chảy máu khoang trung thất; chảy máu khoang ngực phải, dập phổi phải; Biến dạng cẳng tay phải, gãy hai xương cẳng tay phải. Kết luận: anh Lê Hữu L nguyên nhân tử vong do chấn thương ngực kín.

Khám xe ô tô BKS 34C - 402.93 do Nguyễn Mạnh T điều khiển, xác định: Mặt trước đầu chắn đà bên trái để lại vết va đập chiều trước lại sau làm bẹp lõm kim loại, tróc sơn màu đen KT (32 x 5)cm, bề mặt có chỗ còn dính tạp chất dạng sơn màu xanh nhạt, điểm cao nhất cách đất 62cm; Toàn bộ cụm đèn đầu cabin bên trái bị dập vỡ gãy nẫy nhựa bật rời khỏi vị trí KT (70 x 50)cm; Ốp nhựa đối diện phía trên cụm đèn đầu chắn đà bên trái cabin để lại vùng vết va đập làm dập vỡ nhựa KT (50 x 30)cm, điểm cao nhất cách đất 1,75m.

Khám xe mô tô BKS 89F1 - 237.81 do anh Lê Hữu L điều khiển, xác định: Mặt trên đầu chắn bùn trước để lại vết cọ sát làm xước sơn màu xanh nhạt bề mặt dính tạp chất màu đen, chiều trước lại sau KT (15 x 5)cm, đầu chắn bùn bị dập vỡ dài 30cm tạo khe hở 10cm; Toàn bộ mặt trước đầu xe bên trái để lại vết va đập theo chiều trước lại sau làm ốp mặt nạ vỡ rời khỏi xe trơ lộ bình ắc quy, phụ kiện, sắt xi, khung xe làm ½ cánh yểm phía trên bên trái dập vỡ rời xe KT (33 x 34)cm. Phần sắt xi đầu xe bên trái để lại vùng vết va đập theo chiều trước lại sau làm xước, cong kim loại, đứt dây điện KT (14 x 13)cm, tâm vùng vết cách đất 76cm; Mặt trước ốp nhựa đầu xe bên trái để lại vùng vết cọ xát KT (12 x 4)cm, bề mặt còn dính tạp chất màu đen; Giá để chân người ngồi sau bên trái cong gập về phía sau so với ban đầu 8cm; Ốp sườn xe bên trái bị va đập chiều trước lại sau, dập vỡ nhựa KT (53 x 12)cm, phần phía sau đuôi xe gẫy rời khỏi xe; Mặt ngoài bảo hiểm yên xe bên trái để lại vết va đập làm mài mòn kim loại chiều trước lại sau KT (10 x 3)cm, điểm giữa cách đất 78cm, toàn bộ cụm đèn hậu bị dập vỡ rời khỏi xe; Cánh yếm bên phải cạnh ngoài còn dính bột sạn đất, cỏ KT (14 x 3)cm, điểm giữa cách dầu cánh yếm 20cm; Gầm xe bên phải rái rác dầu sắt xi khung xe còn dể lại vết cọ sát xước kim loại bề mặt còn dính bột sạn trắng KT (15 x 6)cm; Đầu chân chống giữa bên phải để lại vết cọ sát xước kim loại KT (2 x 1)cm bề mặt còn dính bột sạn trắng; Mặt ngoài ốp bảo hiểm ống xả, ½ phía dưới để lại vết cọ xát xước kim loại KT (30 x 10)cm bề mặt còn dính bột sạn màu trắng.

Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 05/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng của UBND huyện Bình Giang, kết luận: Xe ô tô BKS 34C-402.93, nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ3317N3262, phần thiệt hại giá trị là 20.450.000 đồng; Xe mô tô BKS 89F1-237.81, nhãn hiệu Honda, số loại SH Mode, phần thiệt hại giá trị là 6.470.000 đồng.

Về vật chứng: Đối với xe ô tô BKS 34C - 402.93 đăng ký mang tên Lê Hữu Tuyên nhưng là tài sản của anh Nguyễn Đức N; xe mô tô BKS 89F1 - 237.81 đăng ký mang tên Nguyễn Thị N; ngày 11/6/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương trả lại cho anh N, Chị N.

Về trách nhiện dân sự: Nguyễn Mạnh T đã bồi thường chi phí cấp cứu, mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần, tiền sửa xe và các chi phí khác với tổng số tiền 300.000.000 đồng cho gia đình người bị hại Lê Hữu L, chị Nguyễn Thị N (vợ anh L) đại diện cho gia đình đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với Thường.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKSKV12 ngày 11 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Chị Nguyễn Thị N đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo. Anh Nguyễn Đức N chủ xe ô tô BKS 34C - 402.93 thông qua đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xác định không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát khu vực 12 – Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1; khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về trách nhiệm

dân sự: Không xem xét giải quyết; Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo; Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 11/5/2025 tại Km 5+300 Tỉnh lộ 392 thuộc thôn Mỹ Trạch, xã Thái Minh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương (nay là thôn Mỹ Trạch, xã Đường An, thành phố Hải Phòng), Nguyễn Mạnh T điều khiển xe ô tô BKS 34C-402.93 đi hướng Kẻ Sặt – Thái Minh do thiếu chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn đã va chạm với xe mô tô BKS 89F1-237.81 do anh Lê Hữu L điều khiển hướng ngược chiều. Hậu quả làm anh Lê Hữu L bị chấn thương ngực kín và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của anh L được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đi đến Km 5+300 Tỉnh lộ 392, tại đoạn đường này có biển báo đoạn đường gần khu dân cư, có trẻ em và có trường học. Với những biển báo trên thì người tham gia giao thông phải chú ý quan sát và thận trọng hơn khi điều khiển phương tiện qua khu vực này. Bị cáo điều khiển xe với tốc độ khoảng 50km/h không vượt quá mức quy định nhưng bị cáo lại không chú ý quan sát làn đường ngược chiều

anh L đang đi đến mà cho xe chuyển làn để vượt xe phía trước. Khi bị cáo phát hiện ra anh L thì khoảng cách đã quá gần, bị cáo không xử lý phanh kịp dẫn đến xe do bị cáo điều khiển đã va chạm với xe máy của anh L. Hậu quả anh L chết và gây thiệt hại về tài sản. Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là do bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 28 Điều 9; điểm a khoản 6 Điều 14 Luật giao thông đường bộ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo*:

Xét nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS): Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi sự việc xẩy ra bị cáo tích cực bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào quy định của BLHS, HĐXX thấy rằng, bị cáo ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS nên HĐXX sẽ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh và tính chất phạm tội của bị cáo nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng bao gồm các khoản chi phí chữa trị, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền nuôi dưỡng con chưa thành niên, chi phí sửa chữa phương tiện và các chi phí khác. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không phải giải quyết.

[6] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với xe ô tô BKS 34C - 402.93 đăng ký mang tên Lê Hữu Tuyên nhưng là tài sản của anh Nguyễn Đức N; xe mô tô BKS 89F1 - 237.81 đăng ký mang tên Nguyễn Thị N; Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an tỉnh Hải Dương trả lại cho anh N, Chị N là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Cần trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 2201240066227 đăng ký tên Nguyễn Mạnh T tại phiên tòa theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T **16** (mười sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **32** (ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh T cho Uỷ ban nhân dân xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C số 220124006227 có giá trị đến ngày 18/12/2029 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 18/12/2024 cho bị cáo Nguyễn Mạnh T. *(Đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh T giấy phép lái xe tại phiên toà sơ thẩm 01/8/2025).*

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T.

[2]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc Toà án niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Đào

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại;*
- *Người có QLNVLQ;*
- *VKSND khu vực 12 – Hải Phòng;*
- *VKSND thành phố Hải Phòng;*
- *Cơ quan CSĐT – Công an TP. Hải Phòng;*
- *Cơ quan THAHS – Công an TP. Hải Phòng;*
- *Phòng HSNV – Công an TP. Hải Phòng;*
- *Phòng THADS khu vực 12 – Hải Phòng;*
- *Lưu VP, HS.*